TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TC** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2024/HSST
Ngày 05-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Thiệp và bà Lường Thị Tươi.

- Thư ký phiên toà: Bà Lò Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC tham gia phiên toà***: Ông Lường Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Lò Văn M, tên gọi khác: Không; sinh năm 1995 tại huyện TC, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản Lè, xã TC, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Đ, sinh năm 1969 và bà Lò Thị H, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Tại Quyết định số 007523/QĐ-TA ngày 03/9/2019 bị Công an huyện TC, tỉnh Sơn La ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua bán số lô, số đề trái phép, mức phạt tiền 350.000 đồng (chưa nộp phạt); nhân thân: Tại Quyết định số 169/QĐ-TA ngày 12/9/2017 bị Tòa án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành 18 (mười tám) tháng; Tại Quyết định số 49/QĐ-TA ngày 08/7/2020 bị Tòa án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành 22 (hai mươi hai) tháng (chấp hành xong ngày 08/5/2022); bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 05 tháng 6 năm 2024. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 05/6/2024, Tổ công tác Công an huyện TC, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực Thôn 03, xã Tông Lạnh, huyện TC, phát hiện bắt quả tang Lò Văn M có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 02 (hai) gói nilon màu trắng bên trong mỗi gói đều có chứa có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (theo Lò Văn M khai là Heroine).

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 05/6/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, kết quả: Số chất bột cục màu trắng nghi là Heroine bên trong gói nilon màu trắng thứ nhất có khối lượng 3,55 gam. Trích 0,39 gam trong tổng số 3,55 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu M1 gửi giám định. Còn lại 3,16 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu M2. Số chất bột cục màu trắng nghi là Heroine bên trong gói nilon màu trắng thứ hai có khối lượng 3,58 gam. Trích 0,19 gam trong tổng số 3,58 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu M3 gửi giám định. Còn lại 3,39 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu M4.

Kết luận giám định số: 1232/KL-KTHS ngày 07/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M3 là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine; khối lượng của mẫu gửi giám định là M1= 0,39 gam, M3= 0,19 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 7,13 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 05/6/2024, Lò Văn M đi bộ một mình từ nhà ở bản Lè, xã TC, huyện TC, tỉnh Sơn La đến nhà Lò Văn Hinh, sinh năm 1985, trú tại bản Cọ, xã TC, huyện Thuân Châu, tỉnh Sơn La với mục đích đi mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời. M đi đến nhà Lò Văn Hinh, gặp Hinh ở nhà một mình, M hỏi mua được của Lò Văn Hinh hai gói ma túy đều gói bằng túi nilon màu trắng bên trong mỗi gói đều có chứa chứa Heroine với giá 5.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M cất giấu ma túy vừa mua được vào túi quần đằng trước bên phải đang mặc, rồi đi bộ ra xã Tông Lạnh, huyện TC, tỉnh Sơn La để đón xe khách xuống Hà Nội đi tìm chỗ bán ma túy. Khi M đi đến khu vực Thôn 03, xã Tông Lạnh, huyện TC thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số: 167/CT- VKSTC ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố bị cáo Lò Văn M về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lò Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng

của Viện kiểm sát nhân huyện TC đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn M từ 08 (tám) năm tù đến 09 (chín) tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 3,16 gam Heroine ký hiệu M2; 3,39 gam Heroine ký hiệu M4; 02 mảnh nilon màu trắng; 03 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 mảnh giấy màu trắng.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn M.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn M thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 05/6/2024 bị cáo Lò Văn M đã có hành vi cất giữ trái phép trái phép 7,13 gam chất ma tuý, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine trong người với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực Thôn 03, xã Tông Lạnh, huyện TC, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 05/6/2024; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số: 1232/KL-KTHS ngày 07/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 7,13 gam chất ma tuý, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine trong người với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời của bị cáo Lò Văn M đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo Lò Văn M mục đích mua bán ma túy để hưởng lợi, thu lợi bất chính. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự chưa được xóa, 02 tiền sự đã được xóa.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo Lò Văn M không có tài sản, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Lò Văn M khai mua tại nhà của Lò Văn Hinh, sinh năm 1985, ở bản Cọ, xã TC, huyện TC, tỉnh Sơn La vào ngày 05/6/2024. Cơ quan CSĐT Công an huyện TC đã tiến hành triệu tập, lấy lời khai, tiến hành đối chất, nhưng anh Lò Văn Hinh không thừa nhận việc bán ma túy cho bị cáo Lò Văn M. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Lò Văn M phải chịu trách nhiệm toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[6] Đối với Lò Văn Hinh, sinh năm 1985, trú tại bản Cọ, xã TC, huyện TC, tỉnh Sơn La, tỉnh Sơn La. Theo Lò Văn M khai nhận là người đã bán ma túy cho M vào ngày 05/6/2024 tại nhà của Hinh. Cơ quan CSĐT Công an huyện TC đã tiến hành triệu tập, lấy lời khai, tiến hành đối chất, nhưng Lò Văn Hinh không thừa nhận việc bán ma túy cho bị cáo Lò Văn M. Do chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo Lò Văn M, do vậy không có căn cứ xử lý đối với Lò Văn Hinh là có căn cứ đúng pháp luật.

[7] Vật chứng vụ án: Đối với 3,16 gam Heroine ký hiệu M2; 3,39 gam Heroine ký hiệu M4 là chất ma túy, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 02 mảnh nilon màu trắng; 03 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 mảnh giấy màu trắng là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, vật không có giá trị, không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo Lò Văn M là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn M.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn M 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, bên trong có: 3,16 gam chất bột cục màu trắng là Heroine ký hiệu M2+ 3,39 gam chất bột cục màu trắng Heroine ký hiệu M4 + 02 mảnh nilon màu trắng+ 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu. Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, bên trong có: 01 mảnh giấy màu trắng+ 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu (mô tả chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an và cơ quan Thi hành án dân sự).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho cáo Lò Văn M.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Mai Xiêng